

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO  
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Số: 77/TB-ĐHTDM-HĐTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2025

**THÔNG BÁO**

**Danh sách ứng viên được miễn thi môn Ngoại ngữ  
Kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một; Nghị quyết số 91/NQ-HĐT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một ban hành kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-ĐHTDM ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Thông báo số 25/TB-ĐHTDM ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2025; Thông báo số 151/TB-ĐHTDM ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo điều chỉnh một số nội dung trong Thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ số 25/TB-ĐHTDM và Thông báo số 51/TB-ĐHTDM ngày 30 tháng 9 năm 2025 về việc thay đổi thời gian tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-ĐHTDM ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về thành lập Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025.

Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo danh sách ứng viên đủ điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025 gồm các ứng viên theo danh sách đính kèm.

Nhà trường sẽ tiến hành kiểm tra tính hợp pháp của chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ trong hồ sơ đăng ký dự thi của ứng viên. Nếu kết quả kiểm tra phát hiện chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ không hợp pháp thì kết quả trúng tuyển của ứng viên sẽ bị hủy bỏ.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch Hội đồng Trường;
- HT và PHT;
- Ứng viên đăng ký dự thi;
- Website Trường, Ban QLĐT;
- Lưu: VT, BQLĐT, BĐBCL.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**Ngô Hồng Điệp**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐƯỢC MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ  
KỲ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 77 /TB-DHTDM-HDTS, ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Trường Đại học Thủ Dầu Một)

| Stt | Họ và tên đệm   | Tên    | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Nơi sinh        | Ngành dự thi       | Ngành tốt nghiệp đại học | Hệ đào tạo | Số hiệu văn bằng tốt nghiệp đại học | Ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học | Ngôn ngữ ngoại ngữ xét miễn | Lý do xét miễn                                               | Tên văn bằng/ chứng chỉ NN | Mã VB, CC           | Nơi cấp VB, CC             | Ngày tháng năm cấp VB, CC |
|-----|-----------------|--------|-----------|---------------------|-----------------|--------------------|--------------------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1   | Nguyễn Ngọc     | Vân    | Nữ        | 28/08/2002          | Thanh Hóa       | Công tác xã hội    | Công tác xã hội          | Chính quy  | B003949                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 2126/EPT.2024  | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 03/04/2025                |
| 2   | Bùi Nhật        | Nam    | Nam       | 25/02/2001          | TP. Hồ Chí Minh | Hệ thống thông tin | Kỹ thuật phần mềm        | Chính quy  | E000096                             | 13/03/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | GXN: 00518/CPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 11/08/2025                |
| 3   | Nguyễn Minh     | Thiện  | Nam       | 26/03/2001          | TP. Hồ Chí Minh | Hệ thống thông tin | Hệ thống thông tin       | Chính quy  | E0000966                            | 11/03/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 499/EPT.2024        | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 16/04/2024                |
| 4   | Nguyễn Lê Hùng  | Thuận  | Nam       | 13/03/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Hệ thống thông tin | Công nghệ thông tin      | Chính quy  | E000240                             | 13/03/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01821/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 20/08/2025                |
| 5   | Ngô Hà          | Tuyên  | Nam       | 22/07/1997          | TP. Hồ Chí Minh | Hệ thống thông tin | Hệ thống thông tin       | Chính quy  | E000098                             | 13/03/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01664/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 20/06/2025                |
| 6   | Dương Thị Mỹ    | Hà     | Nữ        | 05/03/1982          | TP. Hồ Chí Minh | Hóa học            | Sư phạm Hóa học          | Chuyên tu  | A0079852                            | 02/04/2009                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử nhân Ngôn ngữ Anh       | B0006778            | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 10/03/2023                |
| 7   | Lê Hoàng        | Khôi   | Nam       | 10/05/2001          | TP. Hồ Chí Minh | Hóa học            | Sư phạm hóa học          | Chính quy  | 0320240064                          | 15/03/2024                       | Tiếng Anh                   | Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6                                  | Vstep bậc 3                | 005080              | Trường Đại học Sài Gòn     | 18/09/2023                |
| 8   | Nguyễn Lê Hoàng | Kim    | Nữ        | 14/04/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Hóa học            | Hóa học                  | Chính quy  | B004181                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 170/EPT.2024        | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 11/03/2024                |
| 9   | Nguyễn          | Nguyên | Nữ        | 28/10/1980          | TP. Hồ Chí Minh | Kế toán            | Kế toán                  | Chuyên tu  | A0015672                            | 24/06/2008                       | Tiếng Anh                   | Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6                                  | IELTS 5.0                  | 24VN51948ONGU N101G | IDP Education              | 29/10/2024                |
| 10  | Lê Diễm         | Quỳnh  | Nữ        | 22/11/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Kế toán            | Tài chính - Ngân hàng    | Chính quy  | B006147                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01855/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 08/09/2025                |



| Stt | Họ và tên đệm     | Tên    | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Nơi sinh        | Ngành dự thi        | Ngành tốt nghiệp đại học         | Hệ đào tạo | Số hiệu văn bằng tốt nghiệp đại học | Ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học | Ngôn ngữ ngoại ngữ xét miễn | Lý do xét miễn                                               | Tên văn bằng/ chứng chỉ NN | Mã VB, CC           | Nơi cấp VB, CC                                | Ngày tháng năm cấp VB, CC |
|-----|-------------------|--------|-----------|---------------------|-----------------|---------------------|----------------------------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|-----------------------------------------------|---------------------------|
| 11  | Nguyễn Minh       | Toàn   | Nam       | 24/04/2001          | TP. Hồ Chí Minh | Kế toán             | Kế toán                          | Chính quy  | B002204                             | 10/09/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01725/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 25/04/2025                |
| 12  | Đàm Huyền         | Trinh  | Nữ        | 19/06/2002          | Đắk Lắk         | Kế toán             | Kế toán                          | Chính quy  | B001959                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01717/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 17/07/2025                |
| 13  | Nguyễn Ngọc Như   | Tuyền  | Nữ        | 19/05/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Kế toán             | Tài chính - Ngân hàng            | Chính quy  | B001635                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1070/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 05/07/2024                |
| 14  | Huỳnh Tấn         | Hậu    | Nam       | 12/01/2003          | Đồng Tháp       | Khoa học môi trường | Quản lý tài nguyên và môi trường | Chính quy  | B005418                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01838/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 26/08/2025                |
| 15  | Lê Thành          | Không  | Nam       | 04/12/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Khoa học môi trường | Quản lý tài nguyên và môi trường | Chính quy  | B005419                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 168/EPT.2024        | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 11/03/2024                |
| 16  | Nguyễn Thị Hồng   | Loan   | Nữ        | 15/06/1997          | TP. Hồ Chí Minh | Khoa học môi trường | Quản lý tài nguyên - môi trường  | Chính quy  | 1573340                             | 05/06/2019                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử nhân Ngôn ngữ Anh       | TVU.1.058099        | Trường Đại học Trà Vinh                       | 08/08/2025                |
| 17  | Nguyễn Mạnh       | Tấn    | Nam       | 10/07/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Khoa học môi trường | Quản lý tài nguyên và môi trường | Chính quy  | B005413                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 786/EPT.2025        | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 29/04/2025                |
| 18  | Nguyễn Thị Mai    | Thảo   | Nữ        | 25/08/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Khoa học môi trường | Quản lý tài nguyên và môi trường | Chính quy  | B005423                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01841/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 29/08/2025                |
| 19  | Nguyễn Thị Kim    | Trang  | Nữ        | 17/04/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Khoa học môi trường | Quản lý tài nguyên và môi trường | Chính quy  | B005424                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 275/EPT.2024        | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 11/03/2024                |
| 20  | Nguyễn Hoàng Nhật | Châu   | Nam       | 09/10/2003          | Lâm Đồng        | Lịch sử Việt Nam    | Sư phạm lịch sử                  | Chính quy  | B005908                             | 21/06/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | HSK3                       | H42505040140        | Center For Language Education And Cooperation | 17/05/2025                |
| 21  | Phạm Đình         | Chương | Nam       | 24/11/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Lịch sử Việt Nam    | Sư phạm lịch sử                  | Chính quy  | B005909                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | Vstep bậc 3                | 0027481             | Trường Đại học Sư Phạm TP Hồ Chí Minh         | 24/02/2025                |
| 22  | Nguyễn Thị Kim    | Ngân   | Nữ        | 10/02/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Lịch sử Việt Nam    | Sư phạm lịch sử                  | Chính quy  | B005913                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | Vstep bậc 3                | 0027540             | Trường Đại học Sư Phạm TP Hồ Chí Minh         | 24/02/2025                |
| 23  | Trần Thị Yến      | Nhi    | Nữ        | 06/11/2003          | Vĩnh Long       | Lịch sử Việt Nam    | Sư phạm Lịch sử                  | Chính quy  | B005917                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 2875/EPT.2025  | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 10/05/2025                |

| Stt | Họ và tên đệm     | Tên   | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Nơi sinh        | Ngành dự thi     | Ngành tốt nghiệp đại học | Hệ đào tạo    | Số hiệu văn bằng tốt nghiệp đại học | Ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học | Ngôn ngữ ngoại ngữ xét miễn | Lý do xét miễn                                               | Tên văn bằng/ chứng chỉ NN | Mã VB, CC           | Nơi cấp VB, CC                                | Ngày tháng năm cấp VB, CC |
|-----|-------------------|-------|-----------|---------------------|-----------------|------------------|--------------------------|---------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|-----------------------------------------------|---------------------------|
| 24  | Nguyễn Lê         | Phúc  | Nam       | 29/09/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Lịch sử Việt Nam | Sư phạm lịch sử          | Chính quy     | B005918                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 2486/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 09/10/2024                |
| 25  | Lê Quang          | Tải   | Nam       | 02/06/2002          | Nghệ An         | Lịch sử Việt Nam | Sư phạm lịch sử          | Chính quy     | B005919                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 2914/EPT.2025  | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 10/05/2025                |
| 26  | Lê Thị Thu        | Thảo  | Nữ        | 15/07/2003          | Đồng Nai        | Lịch sử Việt Nam | Sư phạm Lịch sử          | Chính quy     | B005920                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1591/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 05/07/2024                |
| 27  | Đoàn Tuấn         | Tùng  | Nam       | 07/12/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Lịch sử Việt Nam | Sư phạm lịch sử          | Chính quy     | B005922                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 2570/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 09/10/2024                |
| 28  | Trần Thị Thanh    | Tuyền | Nữ        | 08/12/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Lịch sử Việt Nam | Sư phạm lịch sử          | Chính quy     | B005923                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1671/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 05/07/2024                |
| 29  | Đỗ Cao            | Dương | Nam       | 02/05/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Anh             | Chính quy     | B004933                             | 21/06/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | 31/CPT.2025         | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 29/04/2025                |
| 30  | Hồ Thị Trà        | My    | Nữ        | 09/11/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Anh             | Chính quy     | 60/CNTT.6. 2025                     | 30/06/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | HSK3                       | H32412066268        | Center For Language Education And Cooperation | 14/12/2024                |
| 31  | Phan Nguyễn Trúc  | Như   | Nữ        | 02/02/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Anh             | Chính quy     | B004925                             | 21/06/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | GXN: 00487/CPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 29/06/2025                |
| 32  | Tạ Hoàng          | Phi   | Nam       | 12/11/1996          | TP. Hồ Chí Minh | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Anh             | Chính quy     | B003438                             | 13/03/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | GXN: 00535/CPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 11/09/2025                |
| 33  | Đỗ Thị Hoài       | Thanh | Nữ        | 08/05/1997          | Thanh Hóa       | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Anh             | Đào tạo từ xa | MBS6 0022220                        | 19/11/2024                       | Tiếng Nga                   | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử nhân Sư phạm tiếng Nga  | 003178              | Trường Đại học Sư phạm TP HCM                 | 23/07/2020                |
| 34  | Lưu Ly            | Thảo  | Nữ        | 27/11/1998          | TP. Hồ Chí Minh | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Nhật            | Chính quy     | 001665                              | 04/06/2020                       | Tiếng Nhật                  | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử Nhân Ngôn ngữ Nhật      | 001665              | Trường Đại học Sư phạm TP HCM                 | 04/06/2020                |
| 35  | Nguyễn Thị Phương | Vy    | Nữ        | 11/07/2001          | TP. Hồ Chí Minh | Ngôn ngữ Anh     | Ngôn ngữ Anh             | Chính quy     | B003162                             | 11/07/2024                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | 255/CPT.2023        | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 25/07/2023                |
| 36  | Vương Thị Kỳ      | Duyên | Nữ        | 24/02/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy     | B000138                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 126/EPT.2024        | Trường Đại học Thủ Dầu Một                    | 11/03/2024                |



| Stt | Họ và tên đệm     | Tên    | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Nơi sinh        | Ngành dự thi     | Ngành tốt nghiệp đại học | Hệ đào tạo | Số hiệu văn bằng tốt nghiệp đại học | Ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học | Ngôn ngữ ngoại ngữ xét miễn | Lý do xét miễn                                               | Tên văn bằng/ chứng chỉ NN | Mã VB, CC           | Nơi cấp VB, CC             | Ngày tháng năm cấp VB, CC |
|-----|-------------------|--------|-----------|---------------------|-----------------|------------------|--------------------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|----------------------------|---------------------------|
| 37  | Trương Thái Thanh | Hiền   | Nữ        | 23/12/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục học             | Chính quy  | B003975                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01682/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 01/07/2025                |
| 38  | Hoàng Thị Ngọc    | Hiếu   | Nữ        | 01/12/2001          | TP. Huế         | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B000095                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1793/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 15/08/2024                |
| 39  | Lê Thị Ngọc       | Hương  | Nữ        | 20/05/2002          | Đồng Nai        | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B000341                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 2403/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 09/10/2024                |
| 40  | Dương Đặng Trà    | My     | Nữ        | 02/01/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B004136                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1468/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 05/07/2024                |
| 41  | Võ Ngọc Kim       | Ngân   | Nữ        | 31/03/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B000189                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1891/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 15/08/2024                |
| 42  | Phan Trần Gia     | Nghi   | Nữ        | 17/12/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B000308                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 3435/EPT.2025       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 25/08/2025                |
| 43  | Lê Thị Bảo        | Ngọc   | Nữ        | 01/02/2002          | Vĩnh Long       | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B000089                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 00705/EPT2024  | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 28/05/2024                |
| 44  | Phạm Bảo          | Ngọc   | Nữ        | 01/08/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Âm nhạc                  | Chính quy  | B003900                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 315/EPT.2025        | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 31/03/2025                |
| 45  | Bùi Thị Yến       | Nhi    | Nữ        | 15/05/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B004104                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 2797/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 20/11/2024                |
| 46  | Đoàn Trần Tuyết   | Nhi    | Nữ        | 23/08/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B000309                             | 11/07/2024                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | GXN: 00529/CPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 26/08/2025                |
| 47  | Lê Hữu            | Phước  | Nam       | 06/12/1996          | Đồng Nai        | Quản lý giáo dục | Sư phạm Lịch sử          | Chính quy  | 1572775                             | 05/06/2019                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử Nhân Ngôn ngữ Trung     | C0000391            | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 10/03/2023                |
| 48  | Nguyễn Trương     | Phương | Nữ        | 06/07/1991          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục | Ngôn ngữ Anh             | Chính quy  | 1163019                             | 31/12/2015                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử nhân Ngôn ngữ Anh       | 1163019             | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 31/12/2015                |
| 49  | Dương Thị         | Quỳnh  | Nữ        | 16/07/2003          | Đắk Lắk         | Quản lý giáo dục | Giáo dục tiểu học        | Chính quy  | B004126                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 1563/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một | 15/07/2024                |

| Stt | Họ và tên đệm   | Tên   | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Nơi sinh        | Ngành dự thi        | Ngành tốt nghiệp đại học            | Hệ đào tạo | Số hiệu văn bằng tốt nghiệp đại học | Ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học | Ngôn ngữ ngoại ngữ xét miễn | Lý do xét miễn                                               | Tên văn bằng/ chứng chỉ NN | Mã VB, CC           | Nơi cấp VB, CC                 | Ngày tháng năm cấp VB, CC |
|-----|-----------------|-------|-----------|---------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|--------------------------------|---------------------------|
| 50  | Đặng Nguyễn Anh | Thư   | Nữ        | 17/07/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục    | Giáo dục tiểu học                   | Chính quy  | B003743                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 3173/EPT.2024       | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 20/12/2024                |
| 51  | Lê Nguyễn Mỹ    | Trang | Nữ        | 01/01/1994          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục    | Ngôn ngữ Anh                        | Chính quy  | 1220876                             | 12/10/2017                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử nhân Ngôn ngữ Anh       | 1220876             | Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM | 12/10/2017                |
| 52  | Vũ Thị Thu      | Trang | Nữ        | 10/09/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục    | Giáo dục tiểu học                   | Chính quy  | B000160                             | 11/07/2024                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | GXN: 00494/CPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 11/07/2025                |
| 53  | Trương Hồng     | Vy    | Nữ        | 13/11/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Quản lý giáo dục    | Giáo dục tiểu học                   | Chính quy  | B004171                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 147/EPT.2025        | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 23/01/2025                |
| 54  | Phạm Tuấn       | Anh   | Nam       | 06/11/2002          | Quảng Trị       | Quản trị kinh doanh | Quản trị kinh doanh                 | Chính quy  | B001346                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 00799/EPT.2024 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 06/06/2024                |
| 55  | Trần Thị Ngọc   | Hà    | Nữ        | 29/12/2003          | Cà Mau          | Quản trị kinh doanh | Quản trị kinh doanh                 | Chính quy  | B005562                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01709/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 09/07/2025                |
| 56  | Trần Bích       | Hạnh  | Nữ        | 09/06/1996          | Cà Mau          | Quản trị kinh doanh | Ngôn ngữ Anh                        | Chính quy  | 1572902                             | 05/06/2019                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài            | Cử nhân Ngôn ngữ Anh       | 1572902             | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 05/06/2019                |
| 57  | Nguyễn Thanh    | Hồng  | Nữ        | 19/12/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Quản trị kinh doanh | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng | Chính quy  | B002981                             | 11/07/2024                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | GXN: 00475/CPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 17/06/2025                |
| 58  | Nguyễn Minh     | Quân  | Nam       | 09/12/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Quản trị kinh doanh | Kinh tế quốc tế                     | Chính quy  | QH6620240 0491                      | 07/05/2025                       | Tiếng Anh                   | Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6                                  | TOEIC                      | 008424877010000 4   | IDP Education Việt Nam         | 16/10/2024                |
| 59  | Huỳnh Thị Ngọc  | Tuyết | Nữ        | 24/05/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Quản trị kinh doanh | Quản trị kinh doanh                 | Chính quy  | B005821                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01710/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 09/07/2025                |
| 60  | Trịnh Xuân      | Bình  | Nam       | 10/11/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng               | Chính quy  | B006212                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01783/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 08/08/2025                |
| 61  | Trần Thị Ngọc   | Hằng  | Nữ        | 09/04/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng               | Chính quy  | B006156                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01784/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 08/08/2025                |
| 62  | Nguyễn Văn      | Hào   | Nam       | 08/10/2003          | Đồng Nai        | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng               | Chính quy  | B006185                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01691/EPT.2025 | Trường Đại học Thủ Dầu Một     | 03/07/2025                |



| Stt | Họ và tên đệm    | Tên   | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Nơi sinh        | Ngành dự thi        | Ngành tốt nghiệp đại học | Hệ đào tạo | Số hiệu văn bằng tốt nghiệp đại học | Ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học | Ngôn ngữ ngoại ngữ xét miễn | Lý do xét miễn                                               | Tên văn bằng/ chứng chỉ NN | Mã VB, CC                                 | Nơi cấp VB, CC                           | Ngày tháng năm cấp VB, CC |
|-----|------------------|-------|-----------|---------------------|-----------------|---------------------|--------------------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------|
| 63  | Huỳnh Minh       | Khang | Nam       | 20/10/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng    | Chính quy  | B006180                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 3039/EPT.2024                             | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 20/12/2024                |
| 64  | Lê Thụy Hoàng    | Kim   | Nữ        | 04/03/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng    | Chính quy  | B006192                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 2410/EPT.2024                             | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 09/10/2024                |
| 65  | Ngô Ái           | My    | Nữ        | 07/08/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính ngân hàng      | Chính quy  | B006037                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | IELTS 4.5                  | 24VN523163NGO A101A                       | IDP Education Việt Nam                   | 20/01/2025                |
| 66  | Nguyễn Minh      | Tài   | Nam       | 09/01/2003          | Tây Ninh        | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng    | Chính quy  | B006186                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN: 01515/EPT.2025                       | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 15/05/2025                |
| 67  | Huỳnh Nhất       | Vinh  | Nam       | 20/09/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính - Ngân hàng    | Chính quy  | B006198                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 3221/EPT.2024                             | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 20/12/2024                |
| 68  | Võ Hoàng Hà      | Vy    | Nữ        | 22/11/2002          | TP. Hồ Chí Minh | Tài chính ngân hàng | Tài chính ngân hàng      | Chính quy  | B001662                             | 11/07/2024                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | GXN hoàn thành 6HP tiếng Anh không chuyên | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 29/09/2025                |
| 69  | Phan Thị Thủy    | Diệu  | Nữ        | 06/05/2003          | Khánh Hòa       | Văn học Việt Nam    | Sư phạm Ngữ văn          | Chính quy  | B005928                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 119/EPT.2024                              | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 11/03/2024                |
| 70  | Đỗ Thị           | Dịu   | Nữ        | 13/10/2001          | Ninh Bình       | Văn học Việt Nam    | Văn học                  | Chính quy  | B0007977                            | 03/10/2023                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 579/EPT.2023                              | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 25/07/2023                |
| 71  | Mai Văn          | Quốc  | Nam       | 20/10/2003          | Thanh Hóa       | Văn học Việt Nam    | Sư phạm Ngữ văn          | Chính quy  | B006001                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 2832/EPT.2024                             | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 20/11/2024                |
| 72  | Nguyễn Văn       | Thành | Nam       | 25/05/1995          | Nghệ An         | Văn học Việt Nam    | Sư phạm ngữ văn          | Chính quy  | B005978                             | 21/06/2025                       | Tiếng Trung Quốc            | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | CPT                        | 306/CPT.2024                              | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 20/12/2024                |
| 73  | Nguyễn Thị       | Toán  | Nữ        | 20/10/1989          | Thanh Hóa       | Văn học Việt Nam    | Ngữ văn                  | Chính quy  | 172535                              | 28/06/2012                       | Tiếng Anh                   | Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6                                  | Vstep bậc 3                | C027004                                   | Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh | 22/11/2024                |
| 74  | Phạm Ngọc Phương | Trinh | Nữ        | 29/10/2003          | TP. Hồ Chí Minh | Văn học Việt Nam    | Sư phạm Ngữ văn          | Chính quy  | B005954                             | 21/06/2025                       | Tiếng Anh                   | Bằng tốt nghiệp đại học do TDMU cấp còn trong thời hạn 2 năm | EPT                        | 284/EPT.2024                              | Trường Đại học Thủ Dầu Một               | 11/03/2024                |

Danh sách có 74 ứng viên ./.